TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** **TỈNH KIÊN G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST.
Ngày: 03/5/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Văn An**

- *Các Vị Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Võ Thanh Bình.

2. Bà Phạm Hồng Gái.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Mộng Trinh –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G.

- *Đại diện VKSND huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Thành Thủ** – Kiểm sát V.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo: **Trần Văn G** – sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Thượng và bà Nguyễn Thị C; vợ tên Trần Thị Xuân, sinh năm 1986; anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1978, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2017 đến ngày 15/11/2017 được gia đình bảo lãnh cho đến nay.

- *Bị hại*: Anh **Nguyễn Văn V,** sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà **Chiêm Thị P,** sinh năm 1964 (có mặt).

2/ Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1957 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G.

- *Người làm chứng*: Chị **Lê Thị L**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 02/4/2017, Nguyễn Văn V trong tình trạng đã say rượu thì nhớ đến Trần Văn G (anh cô cậu với V) mấy ngày trước đến nhà chửi mẹ của V là bà Chiêm Thị P nên V đã cầm 01 khúc gỗ vuông dài khoảng 60-70cm và điều khiển xe môtô đến nhà G hỏi lý do vì sao chửi bà P. Tuy nhiên khi đến nhà G thì không có G ở nhà, lúc này V đứng chửi G và dùng chân đạp vào vách nhà G, làm tôn bị móp vào trong, tiếp tục V đi đến nhà chị Lê Thị L cặp nhà G và cầm khúc gỗ đánh vào cột nhà của chị L, chị L và V xảy ra cự cãi, sau đó V lên xe chạy về nhà.

Khoảng 15 phút sau V tiếp tục cầm một khúc gỗ bơi qua sông sang nhà G, đứng trước sân nhà chị L chửi G. Lúc này G đi làm về và nghe bà Nguyễn Thị C nói lại rằng V đập phá nhà mình. Nghe xong G đi đến đống củi cặp nhà lấy cây búa chẻ củi cầm trên tay đi vòng ra phía sau nhà chị L để đến chỗ của V. Khi G đến cách chỗ V đứng khoảng 08m thì hỏi "tại sao đập phá nhà G" thì xảy ra cự cãi với V. V nhặt cục gạch thẻ ném G thì G cũng nhặt một cục gạch thẻ ném lại nhưng không trúng. Sau đó V và G xông vào đánh nhau, G cầm cây búa trên tay phải chém một nhát trúng vào miệng V làm V té xuống sân nhà chị L. Lúc này bà P chạy đến trên tay cầm 01 đoạn kim loại vuông (bằng nhôm) đánh trúng vào G 02 cái nhưng không gây thương tích. Sau đó được mọi người can ngăn, G cầm búa về nhà, V thì được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên G từ ngày 02/7/2017 đến ngày 06/7/2017 thì xuất viện.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 535/KL-PY ngày 11/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên G. Kết luận thương tích của Nguyễn Văn V như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng thái dương - đỉnh trái.

- Sẹo xơ cứng, vùng môi và môi dưới gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Mẻ mất một phần thân răng 11, 41 và gãy mất phần thân răng 42; Gãy block xương ổ răng hàm dưới bên phải từ răng 42 đến răng 43. Hiện tại còn hạn chế chức năng nhai.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là: 23%

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng thái dương – đỉnh phải do vật tày có cạnh gây nên.

- Thương tích vùng môi trên, môi dưới và mất răng do vật sắt gây nên.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích vùng môi trên, môi dưới và mất răng gây ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ vừa.

- Mẻ răng 11, 41 và gãy răng 42 và gãy block xương ổ răng 42 – 43 gây hạn chế chức năng nhai mức độ ít.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 661/KL-PY ngày 11/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên G. Kết luận thương tích của Nguyễn Văn V như sau:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên vùng miệng (vùng môi trên, môi dưới bên phải, mẻ mất một phần thân răng 11, 41 và gãy mất phần thân răng 42; Gãy block xương ổ răng hàm dưới bên phải từ răng 42 đến răng 43) hiện tại là 22%.

* *Về vật chứng của vụ án*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ:

- 01 (một) cây búa chiều dài 34,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, lưỡi búa dài 11,3cm, lưỡi búa nơi rộng nhất 7cm, nơi hẹp nhất 3,5cm.

- 01 (một) cây búa chiều dài 21,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, lưỡi búa dài 10,2cm, lưỡi búa nơi rộng nhất 5,7cm, nơi hẹp nhất 3,2cm. Đã trả lại cho bà Nguyễn Thị C do không phải là tang vật của vụ án.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo Trần Văn G phải bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị là 35.292.561 đồng. Đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án huyện Hòn Đất.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-HĐ, ngày 28/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Trần Văn G về tội: "*Cố ý gây thương tích*", theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện VKS sau khi đã phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn G mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo Trần Văn G tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 30.292.561 đồng cho bị hại anh Nguyễn Văn V.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây búa chiều dài 34,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, lưỡi búa dài 11,3cm, lưỡi búa nơi rộng nhất 7cm, nơi hẹp nhất 3,5cm là tang vật của vụ án.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Văn G xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bởi vì bị cáo biết mình sai và đã rất hối hận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát V, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn G khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 02/7/2017 tại khu phố Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên G. Trần Văn G đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm chém một nhát gây thương tích cho Nguyễn Văn V, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 22% .

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn G phải chịu trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo Trần Văn G tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các Biên bản hoạt động điều tra, Biên bản ghi lời khai bị cáo, bị hại, người liên quan, người làm chứng, biên bản hiện trường và biên bản thu giữ vật chứng...

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên Tòa hôm nay, xét có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn G phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, gây mất tình hình an ninh trật tự địa phương. Bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là cây búa chẻ củi để gây thương tích cho bị hại. Hành vi trên của bị cáo cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác. Do đó cần có mức án nghiêm và cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo biết tôn trọng sức khỏe của người khác, tôn trọng pháp luật và nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, trình độ học vấn còn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế. Phía bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại đã say rượu còn đến nhà bị cáo để xảy cự cãi đánh nhau. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay, phía bị cáo đồng ý bồi thường số tiền còn lại để khắc phục hậu quả đã gây ra với số tiền 30.292.561 đồng cho bị hại, phía bị hại cũng đồng ý đối với số tiền bồi thường này. Đối với trách nhiệm hình sự anh V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ để Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng (do mẹ của bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất để khắc phục hậu quả); hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất tạm giữ do đó tiếp tục giao cho phía bị hại là anh Nguyễn Văn V khi án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự : Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 30.292.561 đồng cho bị hại Nguyễn Văn V.

Về vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 cây búa chiều dài 34,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, lưỡi búa dài 11,3cm, lưỡi búa nơi rộng nhất 7cm, nơi hẹp nhất 3,5cm là tang vật của vụ án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội nước CHXHCNVN về việc Thi hành Bộ luật hình sự.

[1] Tuyên bố bị cáo **Trần Văn G** phạm tội: "*Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Trần Văn G **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 05/10/2017 đến ngày 15/11/2017).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 30.292.561 đồng cho bị hại Nguyễn Văn V.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng (do mẹ của bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất để khắc phục hậu quả); hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất tạm giữ theo biên lai thu tiền số 07400 ngày 15/11/2017. Theo đó anh Nguyễn Văn V được nhận số tiền này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất khi án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây búa chiều dài 34,5cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, lưỡi búa dài 11,3cm, lưỡi búa nơi rộng nhất 7cm, nơi hẹp nhất 3,5cm là tang vật của vụ án.

[2] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[3] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Kiên G;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- Nhà tạm giữ - CA Hòn Đất;
- Bị cáo; bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Lê Văn An